

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH**

**6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

*(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)*

Căn cứ pháp lý Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định về công khai ngân sách nhà nước.

Trường Phổ thông DTNT THPT Mường Ảng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2026 như sau:

*Đơn vị: Triệu đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng/ năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	-	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	-			
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
<b>2</b>	<b>Phí</b>	-			
	Học phí phổ thông				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	-	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp Giáo dục, đào tạo</b>	-			
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-			

<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
	Phí ...				
	Phí...				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>25,494.35892</b>	<b>12,035.95372</b>	<b>47.21%</b>	<b>120.7%</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>25,494.35892</b>	<b>12,035.95372</b>	<b>47.21%</b>	<b>120.7%</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo</i>				
-	<i>Nhiệm vụ chuyển đổi số</i>				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo</b>	<b>25,494.36</b>	<b>12,035.95</b>	<b>47.21%</b>	<b>120.7%</b>
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				

3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	25,494.36	12,035.95	47.21%	
4	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
5	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
6	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
7	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
8	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
9	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
10	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
II	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
III	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				

Ngày tháng 7 năm 2026

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thành Chi**